

Bản án số: 244/2023/HS-ST  
Ngày 04-12-2023

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BẾN CÁT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Vũ Phước Thành

*Các Hội thẩm nhân dân:*

- Bà Nguyễn Thị Thắm;
- Bà Nguyễn Kim Lý.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Thị Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Vui - Kiểm sát viên.

Ngày 04/12/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 223/2023/TLST-HS ngày 27 tháng 10 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 149/2023/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 10 năm 2023, đối với các bị cáo:

1. **Nguyễn Đình M**, sinh năm 1989; tại tỉnh B; hộ khẩu thường trú: Tổ 4, khu phố 1, phường T, thị xã B, tỉnh B; chỗ ở: Khu phố 1, phường T, thị xã B, tỉnh B; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đình C và bà Lê Thị T2; vợ là Đồng Thị Hồng H2, có 03 con lớn sinh năm 2015, nhỏ sinh năm 2022; tiền án: Không; tiền sự: Không. Ngày 01/02/2023, bị cáo bị bắt trong T hợp khẩn cấp, tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Bến Cát đến ngày 13/3/2023, bị cáo được áp dụng biện pháp đặt tiền để bảo đảm.

Ngày 14/11/2023, bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam tại Nhà Tạm giữ Công an thành phố Thủ Dầu Một về hành vi: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. **Nguyễn Hoàng Thiên L**, sinh năm 1998, tại Thành phố H; hộ khẩu thường trú: Ấp 2, xã H, huyện C, Thành phố H; chỗ ở: 246/12 đường B, phường T, thị xã B, tỉnh B; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đức H3 và bà Khuru Thị Thanh H4; vợ là Mai Thị Thanh N (đã ly hôn năm 2021), có 03 con lớn sinh năm 2017, nhỏ sinh năm 2022; tiền án: Không; tiền sự: Không. Ngày 06/02/2023, bị cáo đầu thú bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm

giữ Công an thị xã Bến Cát đến ngày 28/3/2023, bị cáo được áp dụng biện pháp đặt tiền để đảm bảo cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

1. Nguyễn Đình C, sinh năm 1956; địa chỉ: Khu phố 1, phường T, thị xã B, tỉnh B. Có mặt.

2. Nguyễn Văn T, sinh năm 2000; địa chỉ: Khu phố A, phường H, thị xã B, tỉnh B. Xin xét xử vắng mặt.

3. Phạm Văn L1, sinh năm 1989; địa chỉ: 625/45B, đường 30/4 phường R, thành phố V, tỉnh B; chỗ ở: A12-04, Khu đô thị T, khu phố 4, phường T, thị xã B, tỉnh B. Có mặt.

**- Người làm chứng:** Đỗ Đăng H, sinh năm 1990. Xin xét xử vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Nguyễn Đình M, Nguyễn Hoàng Thiên L và Phạm Văn L1 (sinh năm 1989; HKTT: Khu phố 2, phường R, thành phố V, tỉnh B) có quan hệ quen biết nhau. L1 và Đỗ Đăng H (sinh năm: 1990, HKTT: Thôn T, xã Đ, huyện M, tỉnh Q) là công nhân làm tại Công ty TNHH Lốp K Việt Nam, địa chỉ: Đường NE8, Khu công nghiệp Mỹ Phước III, khu phố 3B, phường T, thị xã B, tỉnh B.

Khoảng 01 giờ 30 phút ngày 01/02/2023, trong lúc làm việc, giữa L1 và Hải xảy ra mâu thuẫn, cự cãi nhau. L1 dùng tay phải tát 01 cái vào mặt anh Hải, rồi đi về vị trí làm việc. Đến khoảng 01 giờ 40 phút cùng ngày, Hải cầm cây tua vít rử Nguyễn Văn T (sinh năm 2000, HKTT: Khu phố A, phường H, thị xã B, tỉnh B) cầm theo cái chìa khóa lục giác đến phòng làm việc của L1 để đánh L1. Tại đây, T có ném cái chìa khóa lục giác về phía L1, nhưng không trúng. Lúc này, Hải, T và L1 được mọi người can ngăn. Do lo sợ ra về sẽ bị H và T đánh nên L1 lấy điện thoại nhắn tin qua mạng xã hội Zalo nhờ M 07 giờ 30 phút đến trước cổng Công ty K đưa L1 về nhà thì M đồng ý. Khoảng 07 giờ cùng ngày, T đi ngang qua phòng làm việc của L1. Lúc này, L1 nói lớn tiếng chửi T thì bị T dùng tay đánh vào mặt L1 và ôm vật người L1 ngã xuống đất nhưng được mọi người can ngăn.

Cùng thời gian này, L đang ngủ tại nhà của M thuộc khu phố 1, phường T, thị xã B, tỉnh B thì M gọi dậy rử L cùng đi đến Công ty K đưa L1 về. L đồng ý đi cùng. M đã lấy túi đeo chéo màu đen bên trong có khẩu súng ngắn màu đen nhãn hiệu ZORAKI MOD 914-TD AUTO và 07 viên đạn đồng đầu cao su (chưa bỏ vào hộp tiếp đạn) trong phòng ngủ của M đem để vào hộc cửa bên tài phụ xe ô tô hiệu Toyota Camry biển số: 61A-645.43. Sau đó, L điều khiển xe ô tô biển số: 61A-645.43 chở M ngồi bên ghế tài phụ đến Công ty K. Trên đường đi, M lấy đạn lắp vào hộp tiếp đạn.

Đến khoảng 07 giờ 20 phút cùng ngày, L chở M đi đến khu vực phía trước cổng Công ty H thì dừng xe chờ L1 ra. Lúc này, M đổi chỗ qua cầm lái rồi giao

khẩu súng cho L giữ để bắn đe dọa người đánh L1. Sau đó, L1 đi bộ ra, vào ngồi phía sau ghế phụ trên xe ô tô biển số: 61A-645.43. M hỏi L1 người đánh L1 là ai thì L1 nói khi người này ra cổng về sẽ chỉ cho M và L.

Đến khoảng 07 giờ 30 phút cùng ngày, H và T vừa dắt xe mô tô hiệu Honda Sonic biển số: 61C1-894.02 ra khỏi cổng Công ty K, thì L1 chỉ T cho M và L biết. L1 nói với M để L1 xuống xe gặp nói chuyện với T nhưng M kêu L1 ngồi trên xe rồi điều khiển xe ô tô biển số: 61A-645.43 chạy đến chỗ T. Khi còn cách T khoảng 02m, L cầm khẩu súng mang theo, chĩa về hướng T bắn 05 phát (nhưng né người T ra) nhằm dọa T. Ngay sau đó, M điều khiển xe ô tô biển số: 61A-645.63 chở L và L1 tẩu thoát.

Đến khoảng 07 giờ 45 phút cùng ngày 01/02/2023, Nguyễn Văn T đến Đoàn Công an Khu công nghiệp Mỹ Phước trình báo vụ việc. Sau đó, vụ việc được chuyển giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát giải quyết theo thẩm quyền.

Vật chứng thu giữ gồm có:

- 01 xe ô tô hiệu Toyota Camry biển số: 61A-645.43;
- 01 xe mô tô hiệu Honda Sonic biển số: 61C1-894.02;
- 01 khẩu súng ngắn màu đen hiệu ZORAKI MOD 914-TD AUTO;
- 02 viên đạn đồng đầu cao su màu đen, ký hiệu YAS GLD PAK 9mm;
- 05 vỏ đạn bằng kim loại màu vàng ký hiệu YAS GLD PAK 9mm;
- 01 túi đeo chéo màu đen có chữ Nike.

Theo Kết luận giám định số: 1536 ngày 26/02/2023, Phân viện Khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí M – Bộ Công an, kết luận:

- Khẩu súng ngắn, hiệu ZORAKI MOD 914-TD AUTO, số hiệu A3iZR3DTS01-2200198 gửi giám định là công cụ hỗ trợ không phải vũ khí quân dụng.

- 02 viên đạn và 05 vỏ đạn đã bắn, dít đạn cùng ký hiệu YAS GLD PAK 9mm gửi giám định là vỏ đạn, viên đạn cao su cỡ (9x22) mm và thuộc nhóm công cụ hỗ trợ không phải vũ khí quân dụng. Đạn cỡ (9x22) mm, thường sử dụng để bắn cho súng công cụ hỗ trợ cỡ 9mm, súng tự chế có đường kính buồng đạn phù hợp và khẩu súng ZORAKI MOD 914-TD AUTO gửi giám định.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát, các bị cáo Nguyễn Đình M và Nguyễn Hoàng Thiên L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. M và L khai: Khoảng tháng 9/2022, M mua khẩu súng ngắn màu đen hiệu ZORAKI MOD 914-TD AUTO và 10 viên đạn với giá 30.000.000 đồng của người tên Gà (không rõ lai lịch). Sau đó, M bắn thử 03 viên, còn lại 07 viên đạn. Khi thực hiện hành vi phạm tội, L đã bắn 05 viên đạn, còn lại 01 viên trong băng đạn và 01 viên đạn rơi trên xe ô tô biển số: 61A-645.43.

\* Về xử lý vật chứng: Ngày 03/3/2023 và ngày 21/4/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát đã xử lý vật chứng, giao trả: 01 xe ô tô hiệu

Toyota Camry biển số: 61A-645.43 cho ông Nguyễn Đình C (sinh năm 1956; HKTT: Khu phố 1, phường T, thị xã B, tỉnh B) là đại diện sở hữu hợp pháp; 01 xe mô tô hiệu Honda Sonic biển số: 61C1-894.02 cho ông Nguyễn Văn T.

Tại Cáo trạng số 238/CT-VKSBC ngày 26/10/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát đã truy tố các bị cáo Nguyễn Đình M và Nguyễn Hoàng Thiên L về tội: “Gây rối trật tự công cộng” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

**\* Tại phiên tòa:**

Đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của các bị cáo, đánh giá các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, vai trò các bị cáo và đề nghị HĐXX áp dụng:

Căn cứ Điều 58; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm b khoản 2 Điều 318 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt các bị cáo Nguyễn Đình M và Nguyễn Hoàng Thiên L mức án tù 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù về tội: “Gây rối trật tự công cộng”.

Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Đề nghị HĐXX xem xét, xử lý theo quy định pháp luật.

\* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Đình C trình bày tại phiên tòa: Ông không có ý kiến hay yêu cầu gì trong vụ án này. Đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Việc M sử dụng xe ô tô của ông đi đâu, làm gì thì ông không biết. Hiện ông đã nhận lại xe rồi.

\* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Phạm Văn L1 trình bày tại phiên tòa: L1 xác định không nhờ các bị cáo tấn công hay đe dọa gì đối với Nguyễn Văn T. L1 chỉ nhắn tin nhờ Nguyễn Đình M đến cổng Công ty H chờ L1 về nhà. L1 hoàn toàn không biết việc M và L chuẩn bị súng và bắn đe dọa T. L1 không có ý kiến gì khi bị xử phạt vi phạm hành chính. L1 đề nghị HĐXX giải quyết vụ án theo quy định pháp luật.

**\* Các bị cáo nói lời sau cùng:**

- Bị cáo Nguyễn Đình M xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo rất ăn năn, hối hận về hành vi đã thực hiện. Bị cáo xác định L1 không có liên quan gì, không bàn bạc gì khi các bị cáo thực hiện hành vi gây rối trật tự công cộng. L1 chỉ nhắn tin nhờ bị cáo M đến cổng Công ty H chờ L1 về nhà.

- Bị cáo Nguyễn Hoàng Thiên L xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, vì bị cáo hiện là lao động chính, đang nuôi con nhỏ và cha già đang mắc bệnh hiểm nghèo.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

**[1]** Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, Kiểm sát viên:

Quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi và quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

**[2]** Về hành vi phạm tội của các bị cáo thể hiện:

Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Đình M và Nguyễn Hoàng Thiên L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, cụ thể như sau:

Nguyễn Đình M, Nguyễn Hoàng Thiên L và Phạm Văn L1 có quan hệ quen biết nhau.

Khoảng 07 giờ ngày 01/02/2023, L đang ngủ tại nhà của M thuộc khu phố 1, phường Tân Định, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương thì M gọi dậy rủ L cùng đi đến Công ty H đưa L1 về. L đồng ý đi cùng M. M lấy túi đeo chéo màu đen bên trong có khẩu súng ngắn màu đen nhãn hiệu ZORAKI MOD 914-TD AUTO và 07 viên đạn đồng đầu cao su (chưa bỏ vào hộp tiếp đạn) trong phòng ngủ của M đem để vào hộc cửa bên tài phụ xe ô tô hiệu Toyota Camry biển số: 61A-645.43. Sau đó, L điều khiển xe ô tô biển số: 61A-645.43 chở M ngồi bên ghế tài phụ đến Công ty H. Trên đường đi, M lấy đạn lắp vào hộp tiếp đạn. Đến khoảng 07 giờ 20 phút cùng ngày, L chở M đi đến khu vực phía trước cổng Công ty H thì dừng xe chờ L1 ra. Lúc này, M đổi chỗ qua cầm lái rồi giao khẩu súng cho L giữ để bắn đe dọa người đánh L1.

Sau đó, L1 đi bộ ra, vào ngồi phía sau ghế phụ trên xe ô tô biển số: 61A-645.43. M hỏi L1 người đánh L1 là ai thì L1 nói khi người này ra cổng về sẽ chỉ cho M và L.

Đến khoảng 07 giờ 30 phút cùng ngày, H và T vừa dắt xe mô tô ra khỏi cổng Công ty H, thì L1 chỉ T cho M và L biết. L1 nói với M để L1 xuống xe gặp nói chuyện với T, nhưng M kêu L1 ngồi trên xe rồi điều khiển xe ô tô biển số: 61A-645.43 chạy đến chỗ T.

Khi còn cách T khoảng 02m, L cầm khẩu súng mang theo, chĩa về hướng T bắn 05 phát (nhưng né người T ra) nhằm dọa cho T sợ. Ngay sau đó, M điều khiển xe ô tô biển số: 61A-645.63 chở L và L1 tẩu thoát. Mục đích M và L dùng súng bắn nhằm dọa cho T sợ hãi, chứ không cố ý gây thương tích cho T.

Do đó, bản Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát truy tố các bị cáo Nguyễn Đình M và Nguyễn Hoàng Thiên L về tội: “Gây rối trật tự công cộng” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

**[3]** Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Các bị cáo nhận thức được hành vi gây rối trật tự công cộng là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện và sử dụng hung khí nguy hiểm khi thực hiện hành vi phạm tội. Hội đồng xét xử cần xử các bị cáo mức hình phạt tương xứng với hành vi của các bị cáo, cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội, xử các bị cáo hình phạt tù mới có tác dụng răn đe, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

**[4]** Vai trò của các bị cáo:

Xét các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với tính chất đồng phạm giản đơn. Các bị cáo là người trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, Hội đồng xét xử sẽ căn cứ vào vai trò, tính chất hành vi của từng bị cáo khi quyết định hình phạt.

**[5]** Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo Nguyễn Đình M và Nguyễn Hoàng Thiên L không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

**[6]** Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Quá trình tố tụng và tại phiên tòa, các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Bị cáo Nguyễn Hoàng Thiên L đầu thú và là trụ cột lao động chính trong gia đình. Bị cáo Nguyễn Đình M có ông ngoại (tên Lê Văn Duy) là thương binh. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

**[7]** Về trách nhiệm dân sự: Nguyễn Văn T không có yêu cầu gì đối với chi phí sửa chữa xe mô tô.

**[8]** Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

\* Cần phải tịch thu tiêu hủy đối với:

+ 01 bì thư niêm phong ghi chữ Bộ Công an - Viện Khoa học hình sự và chữ ký của Nguyễn Tấn Đức, Nguyễn Phương Nam, có dấu niêm phong của Viện Khoa học hình sự bên trong có chứa 01 khẩu súng ngắn màu đen hiệu ZORAKI MOD 914-TD AUTO; 02 viên đạn đồng đầu cao su màu đen, ký hiệu YAS GLD PAK9 mm, 05 vỏ đạn bằng kim loại màu vàng ký hiệu YASGLD PAK9mm.

+ 01 túi đeo chéo có chữ Nike.

\* Quyết định về việc đặt tiền để bảo đảm số 03/QĐ-VKS-BC ngày 27/9/2023 của VKSND thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương đối với bị cáo Nguyễn Hoàng Thiên L sẽ được xử lý theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 10 Thông tư liên tịch quy định chi tiết trình tự, thủ tục, mức tiền đặt, việc tạm giữ, hoàn trả, tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền đã đặt để bảo đảm số 06/2018/TTLT-BCA-BQP-BTC-VKSNDTC-TANDTC ngày 07/8/2018.

\* Hủy bỏ Quyết định về việc đặt tiền để bảo đảm số 02/QĐ-VKS-BC ngày 27/9/2023 của VKSND thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương đối với bị cáo Nguyễn Đình M. Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 100.000.000 đồng mà ông Nguyễn Đình C (cha của bị cáo Nguyễn Đình M) đã nộp vào tài khoản tạm giữ số 5503203000013 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát mở tại Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam – Chi nhánh thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương (theo Lệnh thanh toán và Giấy nộp tiền lập cùng ngày 13/3/2023).

**[9]** Xét Nguyễn Văn T và Phạm Văn L1 đã bị Công an thị xã Bến Cát xử phạt vi phạm hành chính theo các Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 19 và 20 cùng ngày 26/10/2023 là phù hợp.

**[10]** Xét lời đề nghị của vị đại diện Viện Kiểm sát về tội danh, hình phạt, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp đối với các bị cáo là phù hợp, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

**[11]** Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo bị kết án, nên phải chịu theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với các bị cáo Nguyễn Đình M và Nguyễn Hoàng Thiên L;

- Căn cứ Điều 46; Điều 47 và Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án đối với các bị cáo;

#### **1. Về tội danh:**

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Đình M và Nguyễn Hoàng Thiên L phạm tội: “Gây rối trật tự công cộng”.

#### **2. Về hình phạt:**

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình M 02 (hai) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án, được khấu trừ vào thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/02/2023 đến ngày 13/3/2023 tại Nhà Tạm giữ Công an thị xã Bến Cát.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng Thiên L 02 (hai) năm tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án, được khấu trừ vào thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/02/2023 đến ngày 28/3/2023 tại Nhà Tạm giữ Công an thị xã Bến Cát.

#### **3. Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:**

\* Tịch thu, tiêu hủy đối với:

- 01 bì thư niêm phong ghi chữ Bộ Công an - Viện Khoa học hình sự và chữ ký của Nguyễn Tấn Đức, Nguyễn Phương Nam, có dấu niêm phong của Viện Khoa học hình sự bên trong có chứa 01 khẩu súng ngắn màu đen hiệu ZORAKI MOD 914-TD AUTO; 02 viên đạn đồng đầu cao su màu đen, ký hiệu YAS GLD PAK9 mm, 05 vỏ đạn bằng kim loại màu vàng ký hiệu YAS GLD PAK9mm (không mở bì thư niêm phong).

- 01 túi đeo chéo có chữ Nike.

*(Theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 02/11/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Bến Cát và Công an thị xã Bến Cát).*

\* Quyết định về việc đặt tiền để bảo đảm số 03/QĐ-VKS-BC ngày 27/9/2023 của VKSND thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương đối với bị cáo Nguyễn Hoàng Thiên L sẽ được xử lý theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 10 Thông tư liên tịch quy định chi tiết trình tự, thủ tục, mức tiền đặt, việc tạm giữ, hoàn trả, tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền đã đặt để bảo đảm số 06/2018/TTLT-BCA-BQP-BTC-VKSNDTC-TANDTC ngày 07/8/2018.

\* Hủy bỏ Quyết định về việc đặt tiền để bảo đảm số 02/QĐ-VKS-BC ngày 27/9/2023 của VKSND thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương đối với bị cáo Nguyễn Đình M. Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 100.000.000 đồng mà ông Nguyễn Đình C (cha của bị cáo Nguyễn Đình M) đã nộp vào tài khoản tạm giữ số 5503203000013 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát mở tại Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam – Chi nhánh thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương (theo Lệnh thanh toán và Giấy nộp tiền lập cùng ngày 13/3/2023).

4. Về trách nhiệm dân sự: Đương sự không yêu cầu, nên không xem xét.

5. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc các bị cáo Nguyễn Đình M và Nguyễn Hoàng Thiên L mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng.

6. Về quyền kháng cáo:

- Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 04/12/2023).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết công khai theo quy định pháp luật./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bình Dương;
- PV06 Công an tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Bến Cát;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Công an thị xã Bến Cát;
- Nhà Tạm giữ Công an thành phố Thủ Dầu Một;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Vũ Phước Thành**

- Chi cục THADS thị xã Bến Cát;
- Các bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: VP, HSVA.